

Bản án số: 78/2021/HS-ST

Ngày: 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhất Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Trọng Thiện;

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 05/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 15/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/HSST-QĐ ngày 12/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hải A; sinh năm 1994 tại Bến Tre; Thường trú: xã B, huyện C, tỉnh D; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: không; Học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị C; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 03/3/2008, bị Ủy ban nhân dân Thị xã Bến Tre ra Quyết định số 91/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng do có hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 01/02/2010 chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 08/6/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện châu Thành, tỉnh Bến Tre ra Quyết định số 1587/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng do có hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 10/6/2012 chấp hành xong quyết định.

+ Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 53/2013/HSST ngày 07/8/2013. Ngày 24/10/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 57/2015/HSST ngày 02/11/2015.

+ Ngày 24/11/2015 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù, theo Bản án số 09/2016/HSST ngày 05/4/2016. Tổng hợp hình phạt với thời gian chấp hành hình phạt còn lại của bản án số 57/2015/HSST ngày 02/11/2015, buộc bị can phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 03 tháng 22 ngày. Ngày 25/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 01/8/2018 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị tạm giam. Quá trình điều tra nhận thấy Nguyễn Văn Hải A thực hiện hành vi phạm tội khi đang mắc bệnh “Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn nặng/ Động kinh làm mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi”, ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã ra Quyết định Đình chỉ điều tra vụ án hình sự; Đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và Hủy bỏ biện pháp tạm giam. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Đến ngày 08/3/2021 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre ra Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Văn Hải A.

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2021 (Bị cáo có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Trần N – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Công Lý, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình Phước (Có mặt)

- *Bị hại:* Ông Bùi Liêu Phước Q, sinh năm 1980.

Địa chỉ: đường E, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 01 giờ ngày 13/4/2021, Nguyễn Văn Hải A đi bộ lòng vòng trên đường Nhật Tảo tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến nhà số 412/3 Nhật Tảo, Phường 6, Quận 10 do ông Bùi Phước H làm chủ, A phát hiện cửa lan can lầu 1 không đóng nên trèo qua hàng rào lên lầu 1 đột nhập vào trong phòng. Thấy trên giường ngủ của anh Bùi Liêu Phước Q (con trai ông H) có 01 máy tính bảng hiệu IpadAir 2 và 02 điện thoại di động, A lén lấy chiếc Ipad giấu vào lưng quần và lấy 02 điện thoại di động bỏ trong túi quần rồi đi xuống tầng trệt. Tại đây, A thấy có bộ quần áo của anh Q treo sau cánh cửa nên lấy mặc vào người và cởi bỏ chiếc áo bản. Sau đó, A tìm chìa khóa mở cửa chính để tẩu thoát thì bị ông H phát hiện, báo cho anh Q chạy xuống bắt quả tang A cùng vật chứng giao Công an Phường 6 Quận 10 lập biên bản, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 341/KL-ĐGTS ngày 19/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 điện thoại di động chính hãng, hiệu Iphone 12 Promax 128 Gb trị giá 22.000.000 đồng; 01 điện thoại di động chính hãng, hiệu Iphone XS

Max, 64 Gb trị giá 9.000.000 đồng; 01 máy tính bảng chính hãng hiệu IpadAir 2 trị giá 3.000.000 đồng, 16Gb có tổng trị giá là 34.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Nguyễn Văn Hải A khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn Hải A có biểu hiện thần kinh không bình thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã đưa đi giám định. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 723/KLGĐ ngày 09/7/2021 của Trung Tâm Pháp Y Tâm Thần Khu Vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1.1 Về y học:

Trước, trong sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ngày 13/4/2021 cho đến hiện tại, Nguyễn Văn Hải A có Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn/ Động kinh (F07.8/G40 – ICD10).

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Trước, trong sau khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ngày 13/4/2021 cho đến hiện tại, Nguyễn Văn Hải A hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, dung lượng 128 Gb; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng, dung lượng 64Gb; 01 máy tính bảng hiệu IpadAir 2 màu đen, dung lượng 16Gb

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả các vật chứng trên cho chủ sở hữu là anh Bùi Liêu Phước Q.

- 01 quần kaki dài màu xám và 01 áo thun màu trắng của anh Bùi Liêu Phước Q. Do quần áo đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên anh Q từ chối nhận lại.

- 01 áo thun màu xanh đã cũ và 01 đôi dép tổ ong màu trắng ngà là trang phục A sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự: Anh Bùi Liêu Phước Q đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 04/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hải A ra trước Tòa án nhân dân Quận 10 để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 vẫn giữ quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội trong trường hợp có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình quy định tại các điểm h, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- 01 quần kaki dài màu xám và 01 áo thun màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 áo thun màu xanh đã cũ và 01 đôi dép tổ ong màu trắng ngà là trang phục A sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Đồng ý với tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà Viện kiểm sát đã truy tố nên không tranh luận. Luật sư phân tích hoàn cảnh của bị cáo thiếu sự quan tâm, chăm sóc từ gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án khoan hồng để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời.

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét, đã có đủ cơ sở kết luận: xuất phát từ động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo A bí mật đột nhập vào nhà số 412/3 Nhật Tảo, Phường 6, Quận 10 lén lút chiếm đoạt của anh Bùi Liêu Phước Q 01 điện thoại di động chính hãng, hiệu Iphone 12 Promax 128 Gb; 01 điện thoại di động chính hãng, hiệu Iphone XS Max, 64 Gb và 01 máy tính bảng chính hãng hiệu IpadAir 2 16Gb vào khoảng 01 giờ ngày 13/4/2021.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị là 34.000.000 đồng, thuộc trường hợp tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 50.000.000 đồng.

Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố ý phạm tội.

Xét, bị cáo có nhân thân rất xấu, liên tục có hành vi vi phạm pháp luật, đã bị xử lý hành chính và nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về các tội chiếm đoạt tài sản. Tuy những lần phạm tội trước đó đã được đương nhiên xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, đã được giáo dục, răn đe nhưng không chịu sửa chữa mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội trong trường hợp có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại các điểm h, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Sau khi xem xét khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội. Hình phạt đối với bị cáo cũng để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội do vụ lợi bất chính, bản thân từng nhiều lần bị đưa ra xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản nên cần áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường những khoản gì khác. Tại phiên tòa, bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét:

- 01 quần kaki dài màu xám và 01 áo thun màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 áo thun màu xanh đã cũ và 01 đôi dép tổ ong màu trắng ngà là trang phục A sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hải A phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; các điểm h, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hải A 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2021.

Phạt bị cáo số tiền là 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần kaki dài màu xám; 01 áo thun màu trắng; 01 áo thun màu xanh đã cũ và 01 đôi dép tổ ong màu trắng ngà.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 95/QĐ-VKS ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 10;
- Công an Quận 10, PC53;
- Chi cục Thi hành án DS Quận 10;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nhất Dũng